

Số 225-BC/Thu

## BÁO CÁO

Sơ kết 05 năm thực hiện Chỉ thị số 21-CT/TW, ngày 20/01/2018  
của Ban Bí thư (khoá XII) về “Tiếp tục đẩy mạnh công tác phụ nữ  
trong tình hình mới”

Thực hiện Công văn số 2595-CV/TU, ngày 22/5/2023 của Tỉnh ủy Lâm Đồng về xây dựng báo cáo sơ kết 05 năm thực hiện Chỉ thị số 21-CT/TW ngày 20/01/2018 của Ban Bí thư (khóa XII) về “Tiếp tục đẩy mạnh công tác phụ nữ trong tình hình mới”.

Ban Thường vụ Thành ủy Đà Lạt báo cáo kết quả sơ kết 05 năm thực hiện Chỉ thị số 21-CT/TW, cụ thể như sau:

### Phần thứ nhất

## ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ 05 NĂM THỰC HIỆN CHỈ THỊ SỐ 21-CT/TW

### I. KHÁI QUÁT ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

Thành phố Đà Lạt là đô thị loại I trực thuộc tỉnh, có tổng diện tích đất tự nhiên là 393,29 km<sup>2</sup>; Đảng bộ thành phố hiện có 68 Chi, Đảng bộ trực thuộc với 7.914 đảng viên; Dân số trung bình 258.014 người, với thành phần dân cư có nguồn gốc từ nhiều miền của đất nước. Hệ thống chính trị cơ sở gồm 24 thôn, 180 tổ dân phố hoạt động ổn định góp phần quan trọng trong việc thực hiện các nhiệm vụ chính trị, kinh tế, xã hội tại địa phương. Có 12/12 phường đạt chuẩn Phường văn minh đô thị, 4/4 xã đạt chuẩn nông thôn mới.

Toàn thành phố có 18 cơ sở Hội Phụ nữ (trong đó 12 phường, 4 xã, Công an thành phố và Chợ Đà Lạt), có 214 chi hội trực thuộc. Số hội viên toàn thành phố có 24.625 hội viên/29.932 phụ nữ từ 18 tuổi trở lên, trong đó hội viên dân tộc thiểu số là 536; hội viên tôn giáo 12.361 hội viên; 5.069 cán bộ hội viên nòng cốt và 614 cán bộ hội cốt cán; 9.536 hội viên phụ nữ hoạt động trong lĩnh vực nông nghiệp.

Các cấp Hội đã đẩy mạnh các hoạt động chăm lo bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng cho phụ nữ và tuyên truyền, giáo dục, nâng cao trình độ nhận thức mọi mặt cho phụ nữ, vận động phụ nữ phát huy truyền thống phụ nữ Việt Nam phấn đấu đạt chuẩn mực phụ nữ “Tự tin, tự trọng, trung hậu, đảm đang”; vị trí, vai trò của người phụ nữ trong gia đình và ngoài xã hội được coi trọng và đề cao; các tầng lớp phụ nữ có điều kiện tham gia vào các hoạt động xã hội, nhận thức đầy đủ về quyền lợi và nghĩa vụ của người phụ nữ trong thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước, đã có những tác động tích cực đến hoạt động phong trào phụ nữ thành phố.

## II. KẾT QUẢ 05 NĂM THỰC HIỆN CHỈ THỊ SỐ 21-CT/TW

### 1. Công tác quán triệt, triển khai thực hiện Chỉ thị số 21-CT/TW

Sau khi có Nghị quyết số 11-NQ/TW của Bộ Chính trị (khóa X) ngày 27/4/2007 về *“Công tác phụ nữ thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước”* và Chương trình hành động số 39-Ctr/TU ngày 06/11/2007 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy và Ban Thường vụ Thành ủy đã xây dựng Kế hoạch số 44-KH/ThU ngày 01/4/2008 để tổ chức quán triệt học tập tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức, trách nhiệm về vai trò, vị trí của phụ nữ, về công tác phụ nữ và bình đẳng giới cho cán bộ, đảng viên, đoàn viên, hội viên và Nhân dân, trong đó có 1 lớp cho cán bộ chủ chốt thành phố, 22 lớp cho giáo viên các trường học, 16 lớp cho cán bộ, hội viên tại các phường xã, có trên 6.500 người tham dự.

Đảng ủy các phường, xã tổ chức quán triệt Nghị quyết đến cán bộ đảng viên của hệ thống chính trị, hội viên phụ nữ và Nhân dân. 100% Đảng ủy các phường xã đã xây dựng Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết.

Ban Thường vụ Thành ủy đã phân công các đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ Thành ủy, các đồng chí Thành ủy viên phụ trách các tổ chức Đảng trực thuộc chỉ đạo việc triển khai Nghị quyết số 11-NQ/TW ngày 27/4/2007 và Kế hoạch số 44-KH/ThU ngày 01/4/2008 của Ban Thường vụ Thành ủy.

Năm 2018, Ban Bí thư ban hành Chỉ thị số 21-CT/TW ngày 20/01/2018 về đẩy mạnh thực hiện Nghị quyết số 11-NQ/TW ngày 27/4/2007 của Bộ Chính trị (khóa X) về *“Tiếp tục đẩy mạnh công tác phụ nữ trong tình hình mới”*, Ban Thường vụ Thành ủy đã tiếp tục tổ chức triển khai, quán triệt đến toàn bộ hệ thống chính trị và tổ chức quán triệt các nội dung theo tinh thần Chỉ thị đến các tổ chức cơ sở Đảng, cán bộ, đảng viên, hội viên phụ nữ; đồng thời, chỉ đạo các cấp ủy Đảng cơ sở xây dựng Chương trình hành động cụ thể thực hiện Chỉ thị số 21-CT/TW.

Nhìn chung, việc tổ chức triển khai, quán triệt Chỉ thị số 21-CT/TW ngày 20/01/2018 của Ban Bí thư (khóa XII) và các văn bản có liên quan đã được cấp ủy Đảng, chính quyền quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện toàn diện. Qua đó, các cấp ủy Đảng, chính quyền, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội từ thành phố đến cơ sở và đảng viên, hội viên phụ nữ đã nhận thức đầy đủ về ý nghĩa, tầm quan trọng của việc thực hiện Chỉ thị số 21-CT/TW; Thực hiện tốt công tác tuyên truyền, giáo dục đã góp phần làm chuyển biến tích cực về nhận thức, trách nhiệm của cán bộ, đảng viên và Nhân dân về công tác phụ nữ và bình đẳng giới; vị thế của phụ nữ trong gia đình và ngoài xã hội ngày càng được khẳng định; bình đẳng giới trên các lĩnh vực của đời sống xã hội từng bước được bảo đảm. Các cấp, các ngành trong hệ thống chính trị và toàn xã hội thường xuyên quan tâm, phối hợp chặt chẽ và hỗ trợ tạo điều kiện cho Hội Liên hiệp Phụ nữ các cấp thực hiện chức năng, nhiệm vụ, phát huy vai trò, tiềm năng to lớn của phụ nữ trong thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ phát triển kinh tế, xã hội, quốc phòng, an ninh, xây dựng Đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội thành phố phát triển vững mạnh toàn diện.

Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội thành phố đã chủ động xây dựng Chương trình, Kế hoạch kiểm tra việc thực hiện Chỉ thị số 21-CT/TW ngày 20/01/2018 của Ban Bí thư (khoá XII) đối với các phường, xã trên địa bàn thành phố.

Ban Thường vụ Thành ủy định kỳ hằng quý, năm tổ chức họp giao ban với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội thành phố và cấp ủy các phường, xã nhằm đánh giá, theo dõi, sơ kết, tổng kết việc triển khai thực hiện công tác phụ nữ trong tình hình mới.

Năm 2017 và năm 2022, Ban Thường vụ Thành ủy xây dựng báo cáo tổng kết 10 năm và 15 năm thực hiện Nghị quyết số 11-NQ/TW của Bộ Chính trị (khóa X) về “Công tác phụ nữ thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước” để đánh giá công tác lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện Nghị quyết, đồng thời có những biện pháp khắc phục những tồn tại, hạn chế, đề ra các giải pháp phù hợp để tiếp tục thực hiện Nghị quyết.

Hằng năm Hội Liên hiệp Phụ nữ thành phố xây dựng kế hoạch kiểm tra, giám sát Hội cơ sở qua thực hiện các hoạt động phong trào của Hội và Điều lệ Hội qua kiểm tra được đánh giá đạt 80% hội cơ sở tiêu biểu và 20% hội cơ sở đạt khá trở lên, không có hội yếu và kém.

## **2. Kết quả thực hiện các nhiệm vụ được nêu trong Chỉ thị số 21-CT/TW**

### ***2.1. Hoàn thiện luật pháp, chính sách về bình đẳng giới, tạo điều kiện cho phụ nữ phát triển toàn diện***

Dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo của Ban Thường vụ Thành ủy, Hội thành phố đã cụ thể hóa các văn bản để triển khai thực hiện các chính sách, pháp luật về giới và bình đẳng giới, nhất là Đề án “*Hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp giai đoạn 2017 - 2025*” trên địa bàn thành phố, tạo điều kiện cho phụ nữ phát triển toàn diện. Ban Vì sự tiến bộ phụ nữ thành phố tổ chức triển khai thực hiện Chiến lược, Chương trình Quốc gia về bình đẳng giới giai đoạn 2016 - 2020 đạt được những kết quả quan trọng, thúc đẩy thực hiện thắng lợi một số chỉ tiêu của Kế hoạch về bình đẳng giới góp phần vào sự phát triển kinh tế - xã hội chung của toàn thành phố.

Thực hiện tốt công tác bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của phụ nữ, Hội các cấp luôn quan tâm trợ giúp pháp lý và giải quyết đơn thư kiến nghị và khiếu nại đảm bảo đúng quy định; tích cực phối hợp với Chính quyền, Mặt trận và các đoàn thể tổ chức tuyên truyền Luật hôn nhân gia đình, Luật Bình đẳng giới, Luật An toàn giao thông,...có 1.389 hội viên tham gia.

Các cấp Hội thực hiện tốt các chính sách cơ bản phát triển gia đình Việt Nam thời kỳ công nghiệp hoá, hiện đại hoá; các phong trào thi đua do Trung ương và tỉnh phát động như “Phụ nữ tích cực học tập lao động sáng tạo, xây dựng gia đình hạnh phúc”, Cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”, “Gia đình không có tội phạm và tệ nạn xã hội” gắn với thực hiện Chỉ thị 05 về “*Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh*”; tiếp tục duy trì và nhân rộng các mô hình “*Hỗ trợ phụ nữ phát triển kinh tế*”, “*Phụ nữ giúp nhau cải thiện kinh tế*”, “*Phụ nữ tạm cư tham gia sinh hoạt Hội*”, “*Cổ phần tài chính tự quản*”... Qua đó, nhiều phụ nữ có được việc làm, thu

nhập vươn lên thoát nghèo, phát triển kinh tế gia đình, cải thiện, ổn định và nâng cao chất lượng cuộc sống.

Thực hiện Đề án 939 “*Hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp*”: Hằng năm, Hội thành phố chỉ đạo, hướng dẫn các cơ sở Hội tiến hành rà soát số liệu hội viên khó khăn do phụ nữ làm chủ hộ, xây dựng kế hoạch, đề ra các biện pháp giúp đỡ cụ thể, phù hợp, phân bổ chỉ tiêu giảm nghèo. Hội Phụ nữ các cấp đã tuyên truyền vận động hội viên phụ nữ xây dựng phong trào phụ nữ giúp nhau phát triển kinh tế gia đình, giảm nghèo bằng các hình thức giúp nhau về giống cây trồng, vật nuôi, tiền mặt, đổi công<sup>1</sup>... xây dựng mái ấm tình thương<sup>2</sup>.

Tiếp tục tạo điều kiện cho các hộ phụ nữ khó khăn tiếp cận với những nguồn vốn cho vay để phát triển kinh tế, sản xuất, Hội Liên hiệp Phụ nữ các cấp đã ký hợp đồng ủy thác với Ngân hàng chính sách xã hội triển khai thực hiện chính sách tín dụng ưu đãi cho người nghèo<sup>3</sup>. Bên cạnh đó, các cơ sở Hội còn khai thác các nguồn vốn khác để hỗ trợ hội viên phụ nữ phát triển kinh tế<sup>4</sup>. Trong nhiệm kỳ các cấp Hội đã giúp được 21 hội viên phụ nữ thoát nghèo. Trong thời gian qua đã phối hợp tổ chức mở các lớp tập huấn, dạy nghề cho hội viên cũng như công nhân tại các doanh nghiệp trên địa bàn thành phố<sup>5</sup>.

## **2.2. Xây dựng người phụ nữ Việt Nam phát triển toàn diện đáp ứng yêu cầu của thời kỳ mới**

Thực hiện Chỉ thị số 21-CT/TW ngày 20/01/2018, của Ban Bí thư (khóa XII) về “Tiếp tục đẩy mạnh công tác phụ nữ trong tình hình mới” đã xác định nhiệm vụ quan trọng đó là: Xây dựng người phụ nữ Việt Nam phát triển toàn diện đáp ứng yêu cầu của thời kỳ mới nhằm thực hiện mục tiêu xây dựng con người Việt Nam phát triển toàn diện. Đại hội lần thứ XIII của Đảng xác định: “*Phát huy tối đa nhân tố con người, coi con người là trung tâm, chủ thể, nguồn lực quan trọng nhất và mục tiêu của sự phát triển; lấy giá trị văn hóa, con người Việt Nam là nền tảng, sức mạnh nội sinh quan trọng bảo đảm sự phát triển bền vững*”;... “*Tùng bước vươn lên khắc phục các hạn chế của con người Việt Nam;*

---

<sup>1</sup> Kết quả nhiệm kỳ qua có 8.781 chị giúp 2.128 chị 20.150 cây giống, 1.398 ngày công lao động, 23,8 tấn phân bón, 24.119 kg gạo và tiền mặt là 649,1578 triệu đồng.

<sup>2</sup> Trong 5 năm, Hội LHPN thành phố và các cơ sở Hội đã hỗ trợ Phụ nữ nghèo xây dựng được 30 MATT với tổng số tiền 1.842.215.000đ; Hỗ trợ sửa chữa 39 căn nhà với tổng số tiền 201.700.000đ.

<sup>3</sup> Tính đến nay Hội quản lý 16/16 đơn vị phường xã, 71 tổ tiết kiệm vay vốn với tổng dư nợ là 84,3 tỷ đồng với 2.308 hộ. Hội vận động 2.268/2.308 hộ vay (98%) tham gia tiết kiệm đạt 8,6 tỷ đồng.

<sup>4</sup> Thành lập và duy trì 34 tổ vay vốn tín chấp tại Quỹ tín dụng Liên Phường có 304 chị tham gia với số tiền vay vốn là 15,8 tỷ đồng. Quản lý 321 tổ tiết kiệm xoay vòng vốn có 5.795 thành viên tham gia tổng số tiền trên 5 tỷ đồng. Phát động phong trào xây dựng “*Quỹ tiết kiệm hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp*”, “*Quỹ hỗ trợ phụ nữ phát triển kinh tế*”, “*Phụ nữ giúp nhau giảm nghèo*” có 30.264 lượt thành viên tham gia với số tiền huy động là 3,2 tỷ đồng để hỗ trợ cho 394 phụ nữ khởi sự kinh doanh, khởi nghiệp. Thành lập mới 16 Mô hình cổ phần tài chính tự quản (Phường 3, 4, 5, 6, 7, 8, 9, Xuân thọ, Xuân trường) có 451 thành viên tham gia với trên 725 triệu đồng cho cán bộ, hội viên phụ nữ khó khăn vay để phát triển kinh tế gia đình.

<sup>5</sup> Phối hợp Trung tâm Nông nghiệp, Hội Nông dân, Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội thành phố mở 15 lớp tập huấn và dạy nghề cho 1.861 hội viên phụ nữ, tạo việc làm cho 455 hội viên vào các cơ sở đan móc, sấy hồng khô, sản xuất hàng đặc sản, làm công nhân tại các doanh nghiệp trên địa bàn.

*xây dựng con người Việt Nam thời đại mới, gắn kết chặt chẽ, hài hòa giữa giá trị truyền thống và giá trị hiện đại”.*

Xác định được tầm quan trọng, Thành ủy đã chỉ đạo Hội Liên hiệp Phụ nữ thành phố cụ thể hóa các văn bản để triển khai thực hiện nhiều phong trào thi đua như: “Phụ nữ tích cực học tập, lao động sáng tạo, xây dựng gia đình hạnh phúc”, “Xây dựng gia đình 5 không, 3 sạch”, “Rèn luyện phẩm chất đạo đức - Tự tin, tự trọng, trung hậu, đảm đang”, đồng thời, triển khai các nhiệm vụ trọng tâm nhằm hỗ trợ phụ nữ rèn luyện phẩm chất, nâng cao nhận thức, trình độ, năng lực, kỹ năng, góp phần thúc đẩy người phụ nữ phát triển toàn diện hơn về nhận thức đầy đủ hơn về quyền và nghĩa vụ của phụ nữ, tích cực tham gia góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền và tổ chức Hội ngày càng vững mạnh. Trong giai đoạn 2017 - 2022, hội viên phụ nữ đã tích cực tham gia bỏ phiếu trong các kỳ bầu cử Quốc hội và Hội đồng nhân dân các cấp, tỷ lệ đi bầu gần như tuyệt đối; các hoạt động, phong trào thi đua của các cấp Hội trong thành phố cũng đạt được nhiều kết quả đáng ghi nhận trên tất cả các mặt.

Tiếp tục thực hiện Đề án bồi dưỡng cán bộ công chức Hội các cấp và Chi hội trưởng giai đoạn 2019- 2025 (Đề án 1893), đã cử 01 cán bộ thành phố tham gia lớp bồi dưỡng tại Phân viện Phụ nữ (Thành Phố Hồ Chí Minh), cử 30 cán bộ là Chi hội trưởng tham gia lớp bồi dưỡng nghiệp vụ công tác Hội do Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh tổ chức; Phối hợp với Trung tâm Chính trị thành phố mở 05 bồi dưỡng nghiệp vụ công tác Hội cho 850 cán bộ hội.

Chất lượng cán bộ Hội chủ chốt 16 đơn vị cấp phường, xã (*không bao gồm Hội Phụ nữ cơ sở Công an và Chợ Đà Lạt*): về số lượng gồm 16 Chủ tịch, 16 Phó Chủ tịch; Trình độ chuyên môn, trình độ lý luận chính trị đối với cán bộ Hội chuyên trách cấp cơ sở: 16/16 Chủ tịch có trình độ chuyên môn từ Trung cấp trở lên, 16/16 Chủ tịch có trình độ lý luận trung cấp; có 16/16 Chủ tịch là đảng viên; 15/16 Chủ tịch Hội cơ sở tham gia cấp ủy.

Tiếp tục đổi mới nội dung, phương thức hoạt động, các cấp Hội đã có nhiều hoạt động tuyên truyền, vận động và hỗ trợ phụ nữ phát triển toàn diện và từng bước hội nhập quốc tế. Nhiều tấm gương phụ nữ nỗ lực đạt thành tích xuất sắc trên các lĩnh vực của đời sống xã hội được biểu dương, tôn vinh thông qua các giải thưởng, danh hiệu cao quý đã khẳng định vai trò và sự đóng góp to lớn của phụ nữ, cũng như truyền cảm hứng, khích lệ cho phụ nữ tiếp tục phấn đấu hoàn thiện phẩm chất người phụ nữ Việt Nam thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế sâu rộng.

Hội Liên hiệp Phụ nữ từ thành phố đến cơ sở đã tích cực tuyên truyền, giáo dục truyền thống, giáo dục giá trị gia đình, nâng cao kiến thức, kỹ năng cho phụ nữ, có 20.000 lượt cán bộ, hội viên, phụ nữ tham gia. Hằng năm, tổ chức hội nghị quán triệt, học tập chuyên đề cho hơn 180 học viên tham gia. Phối hợp với Trung tâm văn hóa, thông tin và Thể thao thành phố thường xuyên tuyên truyền trên hệ thống truyền thanh các nội dung liên quan đến công tác chăm sóc bảo vệ phụ nữ, trẻ em và đặc biệt tăng cường tuyên truyền công tác phòng, chống dịch bệnh Covid-19. Phối hợp với đoàn kiểm tra liên ngành về vệ sinh an toàn thực phẩm, an

toàn giao thông, không lấn chiếm lòng lề đường để bán hàng rong, thực hiện các quy định về phòng chống dịch, cài mã QR với hơn 400 buổi.

Đổi mới trong việc phát hiện, nhân rộng, biểu dương các tập thể, cá nhân điển hình trong hoạt động Hội và phong trào phụ nữ, Hội đẩy mạnh phối hợp với phóng viên báo Lâm Đồng, Trung tâm Văn hóa, Thông tin và Thể thao thành phố trong khai thác tin, ảnh để chia sẻ trên các phương tiện truyền thông đại chúng<sup>6</sup>.

Tích cực làm tốt công tác tuyên truyền, vận động, cung cấp định hướng thông tin, kiến thức cho đội ngũ cán bộ, hội viên, phụ nữ trong toàn thành phố với nhiều hình thức đa dạng. Phối hợp với Trung tâm Văn hóa, Thông tin và Thể thao thành phố, truyền thanh phường, xã tuyên truyền hơn 530 tin về công tác phòng chống các loại dịch bệnh, nhất là dịch covid-19; vận động người dân tham gia tiêm vắc xin theo quy định; tuyên truyền 218 buổi về phòng chống bạo lực gia đình, bình đẳng giới cho 18.000 hội viên; đã đăng tải 175 tin, bài (trên trang Fanpage của Hội); duy trì tuyên truyền trên trang Facebook, Zalo cán bộ hội với nhiều nội dung liên quan đến công tác Hội, phong trào phụ nữ các cấp, Đại hội đại biểu phụ nữ các cấp, những điển hình tiên tiến, mô hình hay, cách làm hiệu quả, sáng tạo.

Hội thành phố thường xuyên chia sẻ những hình ảnh hoạt động của cán bộ hội viên phụ nữ trong toàn thành phố trên trang Facebook của Hội Liên hiệp phụ nữ Đà Lạt. Phát huy vai trò kết nối, trao quyền của phụ nữ trong giữ gìn bản sắc văn hóa dân tộc, tiếp tục tôn vinh “Áo dài - Di sản văn hóa Việt Nam” và hưởng ứng “Tuần lễ áo dài”; Hội thi “Dân vũ thể thao”; Hội thi “Ẩm thực”....ở các cơ sở với hơn 5.000 lượt hội viên phụ nữ tham gia<sup>7</sup>. Hội cơ sở đã hỗ trợ mua 275 thẻ Bảo hiểm y tế cho hội viên có mức thu nhập trung bình, hội viên có hoàn cảnh khó khăn, vận động các hộ duy trì mua Bảo hiểm y tế thông qua các cộng tác viên là cán bộ hội phụ nữ; tích cực tuyên truyền, vận động các hộ có mức thu nhập trung bình mua thẻ Bảo hiểm y tế hộ gia đình.

Thực hiện sự chỉ đạo của Đoàn Chủ tịch Trung ương Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam và Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh Lâm Đồng phát động chương trình “*Đồng hành cùng phụ nữ biên cương*” giai đoạn 2018-2020, Ban Thường vụ Hội thành phố đã triển khai phát động “*Chương trình đồng hành cùng phụ nữ biên cương, phụ nữ vùng sâu*”, đã vận động phụ nữ tích cực nhấn tin ủng hộ và phối hợp với Liên đoàn lao động thành phố phát động toàn thể nữ đoàn viên công đoàn tham gia<sup>8</sup>. Tiếp tục nâng cao nhận thức, góp phần xây dựng ý thức chấp hành chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước đặc biệt là các chủ trương chính sách liên quan trực tiếp đến quyền lợi của hội viên phụ nữ. Các cấp Hội đã xây dựng kế

<sup>6</sup> Cung cấp thông tin viết 05 bài đăng báo Lâm Đồng, chia sẻ 57 tin phát trên truyền thanh thành phố.

<sup>7</sup> các cơ sở Hội duy trì tổ chức giải bóng chuyền hơi nữ vào dịp kỷ niệm ngày 20/10 hàng năm thu hút đông đảo hội viên phụ nữ tham gia. Đến nay, đã xây dựng và duy trì 97 chi hội có đội văn nghệ, 14 đội bóng chuyền và phát triển mới 37 đội dân vũ thể thao (của 16 đơn vị) thường xuyên giao lưu, tham gia hội diễn, thi đấu.

<sup>8</sup> Kết quả đã vận động đóng góp ủng hộ chương trình được 81.565.000 đồng. Bên cạnh đó, Hội LHPN thành phố lựa chọn Chi hội Phụ nữ Thôn 3 – xã Tà Nung là Chi hội kiểu mẫu (là thôn có 90% người đồng bào dân tộc thiểu số) để tổ chức các hoạt động hỗ trợ như: khảo sát những khó khăn, nhu cầu, nguyện vọng cần giúp đỡ của hội viên, phụ nữ thôn; từ đó tổ chức hỗ trợ theo hướng phát huy nội lực của phụ nữ và thế mạnh của địa phương; hỗ trợ vốn vay cho phụ nữ có hoàn cảnh khó khăn; hỗ trợ xây dựng 01 căn nhà cho hộ phụ nữ khó khăn K’Long K’Diệu – Tà Nung; hỗ trợ công trình dân sinh phục vụ đời sống của hội viên, phụ nữ...

hoạch tổ chức các hoạt động tuyên truyền Nghị quyết Đại hội Đảng các cấp, cũng như Nghị quyết Đại hội Hội Liên hiệp Phụ nữ các cấp vào các đợt sinh hoạt định kỳ, có 298 hoạt động cho trên 20.000 hội viên, phụ nữ tham gia.

Hội thành phố xác định Cuộc vận động “*Xây dựng gia đình 5 không, 3 sạch*” là cuộc vận động lớn, có tính toàn diện, có vai trò quan trọng trong việc thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm của Hội. Trong những năm qua, Hội đã luôn bám sát hướng dẫn chỉ đạo của hội cấp trên triển khai sâu rộng cuộc vận động đến các tầng lớp phụ nữ; Hội đã tập trung chỉ đạo triển khai phong trào thi đua “*Phụ nữ tích cực học tập, lao động sáng tạo xây dựng gia đình hạnh phúc*” đến các tổ chức cơ sở Hội. Hội đã vận dụng thay đổi một số nội dung phù hợp với giai đoạn hiện nay, cụ thể: Thay đổi tên gọi tiêu chí “*Không đói nghèo*” thành “*Không đói, giảm nghèo*” (mức độ “*giảm nghèo*” được đưa ra chỉ tiêu hàng năm là 40% và mỗi cơ sở tự xác định trong các tiêu chí nghèo đa chiều); tiêu chí: “*Không sinh con thứ ba trở lên*” thành “*Không vi phạm chính sách dân số*”. Tiếp tục vận động hội viên, phụ nữ tự nguyện tham gia thực hiện có hiệu quả các tiêu chí của Cuộc vận động, có 22.760/24.336 hội viên đăng ký tham gia đạt 93,5%.

Hội thành phố đã xây dựng kế hoạch chỉ đạo Hội cơ sở chủ động báo cáo với cấp ủy, chính quyền địa phương tạo điều kiện thuận lợi cho các cơ sở Hội xây dựng “*Chi hội phụ nữ kiểu mẫu*” trong việc thực hiện Cuộc vận động “*Xây dựng gia đình 5 không, 3 sạch*”, gắn với Cuộc vận động “*Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh*”, đồng thời tiếp tục rà soát các hộ gia đình chưa đạt tiêu chí “5 không, 3 sạch”, xây dựng kế hoạch phân công giúp đỡ ít nhất 02 hộ gia đình/1 cơ sở Hội đạt tiêu chí “5 không, 3 sạch”<sup>9</sup>.

Tiếp tục thực hiện tốt công tác an sinh xã hội, công tác giảm nghèo, Hội thành phố thực hiện ủy thác Ngân hàng chính sách xã hội cho hội viên phụ nữ có hoàn cảnh khó khăn vay vốn để phát triển kinh tế gia đình<sup>10</sup>. Đồng thời, phối hợp với Ngân hàng Chính sách xã hội tiếp tục huy động tiền gửi tiết kiệm thông qua tổ vay vốn tổng số tiền tiết kiệm hơn 4 tỷ đồng, số hộ tham gia 2.493hộ/2.543 đạt 98%. Duy trì 53 tổ vay vốn tín chấp tại Quỹ tín dụng Liên Phường có 459 chị tham gia với số tiền vay vốn là 22.327.490.000 đồng.

Các hoạt động góp phần thực hiện các giải pháp bảo vệ, chăm sóc sức khỏe phụ nữ, dinh dưỡng cho bà mẹ và trẻ em được Hội cơ sở triển khai bằng nhiều hình thức phù hợp, đã phối hợp với tổ dân phố, thôn, trạm y tế địa phương tuyên truyền kiến thức chăm sóc sức khỏe sinh sản, kế hoạch hóa gia đình cho hơn 2.949 hội viên phụ nữ trong độ tuổi sinh đẻ. Hướng đến chủ đề “*An toàn cho phụ nữ và trẻ*

<sup>9</sup> Toàn thành phố hiện có 20.835 hộ gia đình có HVPN/39.648 hộ gia đình, các cấp Hội xây dựng kế hoạch tổ chức giúp 1.410 hộ gia đình chưa đạt các tiêu chí “5 không, 3 sạch”, đến nay giúp được 634 hộ gia đình đạt “5 không, 3 sạch” nâng tổng số hộ gia đình đạt các tiêu chí Cuộc vận động là 23.013 hộ. Xây dựng điểm 118 Mô hình “*Chi hội phụ nữ kiểu mẫu*” với 2.950 hộ hội viên tham gia; 21 Mô hình “*Xử lý rác thải tại nguồn trong sản xuất nông nghiệp*”; 10 Mô hình “*Tiết kiệm từ phế liệu*”, “*Tiết kiệm xanh*” xây dựng quỹ giúp đỡ hội viên, phụ nữ nghèo, phụ nữ có hoàn cảnh khó khăn kết quả đến nay đã thu được tổng số tiền trên 323.000.000đ hỗ trợ cho 75 lượt chị; trồng và chăm sóc “*Hàng rào hoa, xanh*”, “*Tuyến đường hoa, xanh, sạch, đẹp*”; trồng 10.815 cây xanh (phượng, mai anh đào, thông), vận động cán bộ hội viên phụ nữ làm nòng cốt trong việc đóng góp tiền để bê tông hóa các con đường số tiền trên 890 triệu đồng; phát quang trên 42 km đường; nạo vét, khơi thông 35 km mương suối, cống rãnh, thu gom 47556 m<sup>3</sup> rác thải các loại với hơn 8.797 lượt người tham gia ...

<sup>10</sup> Hội LHPN TP đã quản lý 69 tổ vay vốn trực thuộc 16/16 phường xã có 2.868 hộ, tổng số tiền 107.648 triệu đồng gồm 14 chương trình vay (dư nợ quá hạn 3.6 triệu đồng/14 hộ) tỷ lệ quá hạn 0.03%;

em", tập trung đối tượng phụ nữ yếu thế và triển khai thực hiện Đề án 938 của Thủ tướng Chính phủ, Hội thành phố đã chủ động xây dựng kế hoạch phối hợp với các ngành chuyên môn tổ chức 57 chương trình ra quân tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật; tuyên truyền rèn luyện phẩm chất phụ nữ Việt Nam; xâm hại phụ nữ và trẻ em gái...cho cán bộ, hội viên phụ nữ, học sinh tại xã có đông đồng bào dân tộc thiểu số.

Hội thành phố đã chủ động xây dựng kế hoạch và tổ chức buổi tọa đàm "*Vai trò của cha mẹ trong việc hướng dẫn con sử dụng mạng Internet hiệu quả và giao lưu chia sẻ kinh nghiệm giáo dục, định hướng con cái trong độ tuổi vị thành niên*" tại thành phố sự tham gia của gần 7.150 cán bộ, hội viên tham gia. Ra mắt 03 mô hình và 02 Câu lạc bộ "*Phòng chống bạo lực gia đình*" nhằm tuyên truyền kiến thức liên quan đến chăm sóc, bảo vệ phụ nữ và trẻ em<sup>11</sup>.

### **2.3. Công tác cán bộ nữ**

Trong những năm qua, Ban Thường vụ Thành ủy luôn quan tâm đến công tác quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng và sử dụng cán bộ nữ đạt được nhiều kết quả về số lượng cũng như chất lượng đã có chuyển biến tích cực, cụ thể:

#### **\*Đối với thành phố**

- Số cán bộ nữ được quy hoạch Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố nhiệm kỳ 2020 - 2025 là 24/87 đồng chí, chiếm tỷ lệ 27,6%/ tổng số quy hoạch Ban Chấp hành.
- Số cán bộ nữ được quy hoạch Ban Thường vụ Thành ủy nhiệm kỳ 2020 - 2025 là 04/22 đồng chí, chiếm tỷ lệ 18,8%/ tổng số quy hoạch Ban Thường vụ.
- Số cán bộ nữ tham gia Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố nhiệm kỳ 2020 - 2025 là 09/41 đồng chí, chiếm tỷ lệ 22%.
- Số cán bộ nữ là Ủy viên Ban Thường vụ Thành ủy nhiệm kỳ 2020 - 2025 là 02/13 đồng chí, chiếm tỷ lệ 15,4%.
- Cán bộ nữ lãnh đạo, quản lý cấp thành phố: 07/36 đồng chí, chiếm tỷ lệ 19,4%, trong đó:
  - + Chủ tịch HĐND, Phó Chủ tịch UBND thành phố: 02/04 đồng chí, chiếm tỷ lệ 33,3%.
  - + Trưởng phòng chuyên môn, nghiệp vụ thuộc UBND thành phố: 02/12 đồng chí (chiếm tỷ lệ 16,7%).
  - + Phó trưởng phòng chuyên môn nghiệp vụ thuộc UBND thành phố: 06/20 đồng chí, chiếm tỷ lệ 30%.

#### **\*Đối với phường, xã**

---

<sup>11</sup> Tổ chức 18 hội nghị truyền thông về phòng chống bạo lực gia đình, phòng chống xâm hại trẻ em, phòng chống tai nạn thương tích, cảnh giác lừa đảo chiếm đoạt tài sản trên không gian mạng, tuyên truyền thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang và lễ hội với hơn 206 buổi cho 8.703 người tham gia.

- Số cán bộ nữ được quy hoạch Ban Chấp hành Đảng bộ phường, xã nhiệm kỳ 2020 - 2025 là 127/345 đồng chí, chiếm tỷ lệ 36,8% tổng số quy hoạch Ban Chấp hành.

- Số cán bộ nữ được quy hoạch Ban Thường vụ Đảng ủy phường xã, nhiệm kỳ 2020 - 2025 là 26/90 đồng chí, chiếm tỷ lệ 28,9%/ tổng số quy hoạch Ban Thường vụ.

- Số cán bộ nữ tham gia Ban Thường vụ, Ban Chấp hành Đảng bộ phường xã, nhiệm kỳ 2020 - 2025 là 51/206 đồng chí, chiếm tỷ lệ 24,8%. Trong đó: có 10/16 đồng chí là Chủ tịch Hội phụ nữ cơ sở, 02 đồng chí giữ chức vụ Bí thư Đảng ủy, 03 đồng chí giữ chức vụ Phó Bí thư Đảng ủy; 13/16 phường, xã có tỷ lệ cấp ủy viên là nữ đạt từ 15% trở lên.

- Cán bộ nữ lãnh đạo, quản lý cấp phường, xã: 07/46 đồng chí (chiếm tỷ lệ 8.7%), trong đó:

+ Chủ tịch UBND phường, xã: 01/16 đồng chí, chiếm tỷ lệ 16,7%.

+ Phó chủ tịch UBND phường, xã: 07/30 đồng chí, chiếm tỷ lệ 23,3%.

Công tác đào tạo nguồn, phát triển đảng viên nữ được quan tâm, tạo điều kiện để đảng viên nữ phấn đấu, rèn luyện và trưởng thành; các cấp hội giới thiệu 52 hội viên ưu tú tham gia học lớp bồi dưỡng nhận thức về Đảng, giới thiệu 04 cán bộ Hội học lớp Trung cấp lý luận chính trị.

#### ***2.4. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy đối với tổ chức và hoạt động của Hội Liên hiệp Phụ nữ***

Thực hiện Nghị quyết số 11-NQ/TW, ngày 27/4/2007 về “Công tác phụ nữ thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước”, Chỉ thị số 21- CT/TW ngày 20/01/2018 của Ban Bí thư về “Tiếp tục đẩy mạnh công tác phụ nữ trong tình hình mới” và Nghị quyết số 18/NQ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ về “Ban hành Chiến lược quốc gia về bình đẳng giới giai đoạn 2021 – 2030”, Ban Thường vụ Thành ủy chỉ đạo các cấp ủy Đảng xác định công tác phụ nữ là một trong những nhiệm vụ quan trọng của cấp ủy, chính quyền các cấp; Tăng cường quán triệt, phổ biến các chủ trương, đường lối, nghị quyết của Đảng nhằm tạo sự chuyển biến từ nhận thức đến hành động về công tác cán bộ nữ, làm cho mỗi cấp ủy Đảng, chính quyền, người đứng đầu cơ quan, đơn vị, cán bộ, đảng viên và Nhân dân hiểu rõ hơn về bình đẳng giới, về vai trò, vị trí và sự phát triển của cán bộ nữ trong sự nghiệp phát triển kinh tế, xã hội của thành phố.

Các cấp ủy Đảng xác định rõ vai trò lãnh đạo đối với công tác phụ nữ trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước, làm chuyển biến tích cực về nhận thức trong hệ thống chính trị; nhận thức xã hội về bình đẳng giới được nâng lên, địa vị người phụ nữ trong xã hội và gia đình ngày càng được khẳng định, vai trò của phụ nữ không ngừng được phát huy, các tầng lớp phụ nữ đã có nhiều đóng góp tích cực vào sự nghiệp xây dựng và phát triển trên các lĩnh vực chính trị, kinh tế, văn hóa xã hội, quốc phòng an ninh, góp phần xây dựng gia đình no ấm, bình đẳng, tiến bộ, hạnh phúc.

Công tác phụ nữ được cấp ủy các cấp quan tâm, việc đánh giá sử dụng, đề bạt cán bộ nữ, công tác quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng được chú trọng góp phần khắc phục tình trạng hổng hụt, chấp vá trong bố trí, sắp xếp cán bộ. Thực hiện quy trình công tác cán bộ từ quy hoạch, tuyển dụng, đánh giá nhận xét, đào tạo, bồi dưỡng, luân chuyển, bổ nhiệm, quản lý cán bộ có nhiều chuyển biến tích cực. Đội ngũ cán bộ, công chức nữ công tác trong các tổ chức đảng, chính quyền, đoàn thể đã chủ động tích cực, phấn đấu hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao, nhiều cán bộ nữ được bổ nhiệm giữ chức vụ quan trọng trong đảng, chính quyền các ban ngành, đoàn thể các cấp.

Công tác phối hợp với UBND, Mặt trận và các đoàn thể, các phòng, ban, đơn vị về triển khai thực hiện công tác phụ nữ được quan tâm hơn, tạo điều kiện cho việc thực hiện Nghị quyết và Chỉ thị ngày càng có hiệu quả, tỷ lệ nữ trong cấp ủy, chính quyền được nâng lên so với trước. Hoạt động hỗ trợ phụ nữ phát triển kinh tế, giảm nghèo, xây dựng gia đình hạnh phúc ngày càng hiệu quả. Tổ chức Hội được củng cố và phát triển; đội ngũ cán bộ Hội từ thành phố đến cơ sở nhiệt tình, có tinh thần trách nhiệm, năng động, sáng tạo, khắc phục mọi khó khăn hoàn thành tốt nhiệm vụ góp phần thực hiện thắng lợi các mục tiêu về phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh trên địa bàn thành phố.

### **III. ĐÁNH GIÁ CHUNG**

#### **1. Ưu điểm**

- Qua 05 năm triển khai thực hiện Chỉ thị số 21-CT/TW của Ban Bí thư, nhận thức, trách nhiệm và hành động của các cấp ủy, chính quyền, của cả hệ thống chính trị và toàn xã hội về vai trò, vị trí của phụ nữ và công tác phụ nữ trong tình hình mới có nhiều chuyển biến tích cực. Bình đẳng giới trên các lĩnh vực chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội đạt được những kết quả tiến bộ; đội ngũ cán bộ nữ là lãnh đạo, quản lý trong các cơ quan, đơn vị tăng về số lượng và chất lượng; vị trí của người phụ nữ trong gia đình và xã hội ngày càng được khẳng định và nâng cao. Tổ chức Hội các cấp ngày càng được củng cố và phát triển; phát huy vai trò trong việc chăm lo, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng cho phụ nữ; tạo điều kiện cho phụ nữ có nhiều cơ hội phát huy trí tuệ, thể hiện năng lực, góp phần quan trọng cùng địa phương thực hiện tốt các chương trình phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh, thực hiện mục tiêu bình đẳng giới và sự tiến bộ của phụ nữ.

- Các cấp ủy, chính quyền, các ngành và toàn xã hội quan tâm, phối hợp, hỗ trợ, tạo điều kiện để các cấp Hội thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ; thực hiện có hiệu quả các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội, góp phần tham gia góp ý xây dựng Đảng, chính quyền; phát huy vai trò giám sát và phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội trong quá trình sửa đổi, hoàn thiện các quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước về công tác phụ nữ.

- Hoạt động hỗ trợ phụ nữ phát triển kinh tế, giảm nghèo, xây dựng hạnh phúc gia đình ngày càng hiệu quả.

- Tổ chức Hội được củng cố và phát triển, đội ngũ cán bộ Hội từ thành phố đến cơ sở nhiệt tình, có tinh thần trách nhiệm, năng động, sáng tạo, khắc phục mọi

khó khăn, hoàn thành tốt nhiệm vụ góp phần thực hiện thắng lợi các mục tiêu về phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh trên địa bàn thành phố.

## **2. Hạn chế**

- Phong trào phụ nữ và hoạt động của Hội phụ nữ phát triển chưa đồng đều, chưa khơi dậy được tiềm năng, sức sáng tạo của các tầng lớp phụ nữ. Việc đổi mới nội dung, phương thức hoạt động của Hội chưa mạnh, chưa sâu sát cơ sở để nắm bắt tâm tư, nguyện vọng của hội viên; các hình thức tập hợp phụ nữ chưa đa dạng, chưa đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình hiện nay.

- Các hoạt động tuyên truyền, giáo dục chính trị tư tưởng của Hội và các hoạt động phong trào tuy có sự đầu tư về nội dung, đổi mới về hình thức nhưng có lúc, có nơi chỉ dừng lại ở bề nổi chưa có tính chiều sâu, còn dàn trải, chưa có sức lan tỏa trong cộng đồng.

- Nội dung, phương thức hoạt động của một số Chi hội tuy có chuyển biến nhưng chưa toàn diện. Việc duy trì sinh hoạt định kỳ chưa đều, chất lượng sinh hoạt còn hạn chế nhất là ở các Chi hội thôn, tổ dân phố.

- Công tác giới thiệu gương điển hình tiên tiến của các tổ chức cơ sở Hội phụ nữ chưa đảm bảo yêu cầu. Việc phát hiện, bồi dưỡng, nhân rộng tập thể, cá nhân điển hình tiên tiến còn có mặt hạn chế.

## **3. Nguyên nhân hạn chế**

- Cấp ủy Đảng, chính quyền một số nơi chưa quan tâm đúng mức và thường xuyên đối với công tác phụ nữ; việc tổ chức thực hiện các qui định pháp luật và chính sách đối với phụ nữ chưa thực sự hiệu quả; điều kiện hoạt động của Hội tuy được quan tâm đầu tư nhưng chưa đáp ứng nhu cầu của tình hình hiện nay.

- Nhận thức về giới và bình đẳng giới trong thời gian qua tuy đã có sự chuyển biến đáng kể, nhưng vẫn còn một bộ phận cán bộ, đảng viên và Nhân dân chưa nhận thức đầy đủ và quan tâm đúng mức đối với cán bộ nữ; một bộ phận phụ nữ còn nhiều tự ti, tâm lý an phận, chưa mạnh dạn phấn đấu vươn lên và tỏ rõ bản lĩnh, năng lực của phụ nữ.

- Năng lực, kỹ năng nghiệp vụ, kiến thức kinh tế, xã hội, tác phong, lề lối làm việc của một bộ phận cán bộ phụ nữ còn hạn chế, chưa bắt kịp yêu cầu, đòi hỏi của phong trào phụ nữ.

- Chất lượng hội viên phụ nữ chưa đồng đều, còn nhiều hội viên phụ nữ chưa tích cực tham gia các phong trào, các hoạt động tại địa phương.

## **4. Một số kinh nghiệm**

*Một là*, Sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy Đảng, hỗ trợ của chính quyền đã tạo điều kiện cho phụ nữ phát triển toàn diện, thực hiện hiệu quả công tác cán bộ nữ, tạo nguồn cán bộ nữ chất lượng cao; bảo đảm nguyên tắc bình đẳng giữa nam và nữ trong các khâu công tác cán bộ, nhất là quy hoạch, đào tạo, đề bạt, bổ nhiệm... Quan tâm công tác tạo nguồn, phát triển đảng viên nữ. Chú trọng đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ, lý luận chính trị cho cán bộ làm công tác

Hội Phụ nữ các cấp, nhất là cấp cơ sở để có đủ kiến thức, kỹ năng vận dụng vào thực tiễn.

*Hai là*, Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước trong thực hiện chính sách, pháp luật liên quan đến phụ nữ, giới và bình đẳng giới. Rà soát, đánh giá hiệu quả các Chương trình, Kế hoạch, Đề án, Dự án hiện hành liên quan đến công tác phụ nữ trên địa bàn thành phố, kịp thời điều chỉnh, bổ sung, ban hành chủ trương, chính sách mới phù hợp với tình hình mới.

*Ba là*, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội các cấp thường xuyên phối hợp tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và Nhân dân thực hiện tốt Chỉ thị số 21-CT/TW của Ban Bí thư và các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về công tác phụ nữ. Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác giám sát, phản biện xã hội trong thực hiện cơ chế, chính sách về phụ nữ, giới và bình đẳng giới.

*Bốn là*, Nâng cao năng lực, trình độ đội ngũ cán bộ phụ nữ về mọi mặt; xây dựng đội ngũ cán bộ có năng lực, trình độ, phẩm chất, đạo đức, có tư duy độc lập, thực sự có tâm, nắm và hiểu được nguyện vọng chính đáng của hội viên phụ nữ và Nhân dân.

*Năm là*, Phát hiện biểu dương và khen thưởng kịp thời các cá nhân, tổ chức có mô hình hay, cách làm sáng tạo trong thực hiện có hiệu quả Chỉ thị số 21-CT/TW của Ban Bí thư.

## **Phần thứ hai**

### **NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM THỜI GIAN TỚI**

#### **I. DỰ BÁO TÌNH HÌNH TÁC ĐỘNG ĐẾN CÔNG TÁC PHỤ NỮ TRONG THỜI GIAN TỚI**

Trong thời gian tới, tình hình quốc tế, trong nước với nhiều cơ hội và thách thức đan xen có tác động lớn tới đời sống và sự phát triển của phụ nữ. Toàn cầu hóa và hội nhập quốc tế tiếp tục tiến triển; công nghệ số phát triển mạnh mẽ; thúc đẩy bình đẳng giới và trao quyền cho phụ nữ tiếp tục là mối quan tâm hàng đầu trong nỗ lực của các quốc gia và cộng đồng quốc tế, nhằm thực hiện mục tiêu phát triển bền vững.

Cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư sẽ tạo nhiều việc làm với thu nhập cao hơn cho lao động, trong đó có lao động nữ. Nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và tiến trình hội nhập quốc tế sâu rộng đã khơi dậy tiềm năng sáng tạo, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của phụ nữ, góp phần thúc đẩy kinh tế tăng trưởng. Xu hướng dân chủ hóa mọi hoạt động của đời sống xã hội ngày càng mạnh mẽ; dân chủ trực tiếp, dân chủ đại diện ngày càng được mở rộng, vừa tạo điều kiện, vừa thúc đẩy phụ nữ nâng cao trình độ dân trí, nhận thức chính trị, trách nhiệm công dân. Các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước có liên quan đều hướng tới tạo điều kiện cho sự phát triển của phụ nữ, góp phần vào sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa trong điều kiện mới.

## II. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM TRONG THỜI GIAN TỚI

1. Tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền, quán triệt và triển khai thực hiện tốt các quan điểm, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về công tác phụ nữ đến cán bộ, đảng viên, đoàn viên, hội viên trọng tâm là thực hiện Chỉ thị số 21-CT/TW ngày 20/01/2018 của Ban Bí thư (khóa XII) về “*Tiếp tục đẩy mạnh công tác phụ nữ trong tình hình mới*” gắn với thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XII và khóa XIII), Chỉ thị số 05-CT/TW về “*Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh*” và Nghị quyết Đại hội Đảng các cấp nhiệm kỳ 2020 - 2025.

2. Tiếp tục tuyên truyền, nâng cao nhận thức của các cấp ủy Đảng, chính quyền, cán bộ, đảng viên, đoàn viên, hội viên và Nhân dân về vai trò của phụ nữ và công tác phụ nữ trong tình hình mới; tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy, chính quyền đối với công tác phụ nữ; Hội Liên hiệp Phụ nữ các cấp tiếp tục phát huy vai trò chủ động, tích cực, sáng tạo trong công tác tham mưu giúp cấp ủy Đảng về công tác phụ nữ, chăm lo, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của hội viên phụ nữ. Tuyên truyền, giáo dục truyền thống, giáo dục phẩm chất, đạo đức cho cán bộ, hội viên, phụ nữ nhằm khơi dậy và phát huy truyền thống yêu nước, lòng tự hào, tự tôn dân tộc, ý chí vươn lên cùng khát vọng bảo vệ, xây dựng, phát triển đất nước hùng cường; vận động phụ nữ rèn luyện phẩm chất đạo đức “Tự tin, tự trọng, trung hậu, đảm đang” và thực hiện phong trào thi đua “Xây dựng người phụ nữ Việt Nam thời đại mới”.

3. Hội cần tiếp tục tổ chức và nâng cao chất lượng các phong trào thi đua, các cuộc vận động để thu hút đông đảo chị em tham gia, đóng góp công sức xây dựng, bảo vệ Tổ quốc cũng như chủ động giải quyết những tâm tư, nguyện vọng chính đáng của hội viên phụ nữ ngay từ cơ sở. Cần nghiên cứu phát động nhiều phong trào thiết thực hơn nữa nhằm thúc đẩy việc thực hiện nhiệm vụ chính trị, phát triển kinh tế - xã hội, động viên phụ nữ thực hiện các phong trào thi đua do các cấp Hội phát động. Hưởng ứng phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” và cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”, các phong trào “Vì người nghèo”, “Mái ấm tình thương”, học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức và phong cách Hồ Chí Minh... Tăng cường nêu gương người tốt việc tốt, nhân rộng điển hình tiên tiến.

4. Giáo dục cho phụ nữ về thẩm mỹ, kỹ năng sống, rèn luyện thể chất, nâng cao đời sống tinh thần; vận động, hỗ trợ phụ nữ chăm sóc sức khỏe. Lồng ghép các nội dung về giáo dục thẩm mỹ, kỹ năng sống cho phụ nữ trong hoạt động của các cấp hội; tiếp tục vận động phụ nữ duy trì thực hiện phong trào “Mỗi phụ nữ lựa chọn một hình thức văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao quần chúng phù hợp để rèn luyện sức khỏe”; vận động phụ nữ tham gia bảo hiểm y tế, bảo hiểm xã hội và hỗ trợ phụ nữ tiếp cận các dịch vụ chăm sóc sức khỏe lành mạnh, phù hợp.

5. Phát huy tiềm năng, sức sáng tạo của phụ nữ, nhất là phụ nữ lãnh đạo, quản lý, nữ trí thức, nữ văn nghệ sĩ, nữ doanh nhân, phụ nữ tài năng trên các lĩnh vực. Tổ chức các diễn đàn, hoạt động tham vấn thu hút sự tham gia của các tầng lớp phụ nữ, đặc biệt là các nhóm phụ nữ lãnh đạo, doanh nhân, chuyên gia, nghệ nhân vào việc nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động hội và phong trào phụ nữ;

tổ chức các hoạt động phát hiện, biểu dương, tôn vinh các phụ nữ tài năng trên tất cả các lĩnh vực, tạo sự lan tỏa tấm gương phụ nữ Việt Nam ngày càng sâu rộng trong xã hội.

6. Tiếp tục triển khai Chương trình đồng hành cùng phụ nữ biên cương; thực hiện Dự án “Thực hiện bình đẳng giới và giải quyết những vấn đề cấp thiết đối với phụ nữ và trẻ em” giai đoạn 2021- 2025, góp phần thực hiện hiệu quả Chương trình mục tiêu quốc gia “Phát triển kinh tế - xã hội vùng dân tộc thiểu số, miền núi giai đoạn 2021 - 2030”. Tiếp tục triển khai thực hiện các Chương trình “Triệu phần quà san sẻ yêu thương”, “Mẹ đỡ đầu”, hỗ trợ xây dựng “Mái ấm tình thương” các phong trào tương thân tương ái; Đề án 938, 939 của Hội, các nhiệm vụ trọng tâm, phong trào thi đua, cuộc vận động và nhiệm vụ thường xuyên của tổ chức Hội. Tiếp tục duy trì hoạt động các mô hình mới, nhân rộng điển hình.

7. Thực hiện Phong trào thi đua “Xây dựng người phụ nữ Đà Lạt thời đại mới” gắn với tuyên truyền giữ gìn và phát huy phong cách người Phụ nữ Đà Lạt “Hiền hoà – Thanh lịch – Mến khách”, tiếp tục thực hiện Cuộc vận động “Xây dựng gia đình 5 không, 3 sạch”, xây dựng mô hình “Gia đình 5 có, 3 sạch”, xây dựng nông thôn mới kiểu mẫu. Thực hiện các giải pháp thu hút phụ nữ và xây dựng đội ngũ Chi hội trưởng phụ nữ trong tình hình hiện nay.

8. Chủ động, tích cực hỗ trợ phụ nữ hội nhập quốc tế theo hướng phát huy thế mạnh của các nhóm phụ nữ và tổ chức Hội; định hướng các cấp Hội phát huy thế mạnh góp phần giữ gìn bản sắc văn hóa Việt Nam, tiếp thu tinh hoa văn hóa nhân loại; tăng cường quảng bá văn hóa, hình ảnh đất nước, người phụ nữ Việt Nam và tổ chức hội; kết nối giao thương, vận động nữ doanh nhân, trí thức ủng hộ nguồn lực tổ chức các hoạt động cho phụ nữ và thực hiện bình đẳng giới.

Nơi nhận:

- Tỉnh ủy Lâm Đồng (báo cáo),
- Ban Dân vận Tỉnh ủy,
- Thường trực Thành ủy,
- HĐND, UBND thành phố,
- Ban Dân vận Thành ủy,
- MTTQ, các tổ chức CT-XH thành phố,
- Hội Liên hiệp Phụ nữ thành phố,
- Đảng ủy các phường, xã,
- Lưu VT.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ  
PHÓ BÍ THƯ**



  
**Ngô Thị Mỹ Lợi**

**PHỤ LỤC 1**  
**Các văn bản, đề án triển khai thực hiện Chỉ Thị 21-C/TW**

**Các loại văn bản**

TT	Loại văn bản	Số hiệu văn bản	Thời gian ban hành	Trích yếu nội dung văn bản
1	Kế hoạch	Số 44-KH/ThU	01/4/202018	Kế hoạch Công tác phụ nữ thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước.
2	Công văn	Số 361-CV/ThU	28/4/2017	Công văn Tổng kết 10 năm thực hiện Nghị quyết 11-NQ/TW của Bộ Chính trị khóa X “Công tác phụ nữ thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước”.
3	Báo cáo	Số 110-BC/ThU	26/5/2017	Báo cáo Tổng kết 10 năm thực hiện Nghị quyết 11-NQ/TW của Bộ Chính trị khóa X “Công tác phụ nữ thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước”.
4	Kế hoạch	Số 69-KH/ThU	11/3/2022	Kế hoạch Tổng kết 15 năm thực hiện Nghị quyết 11-NQ/TW của Bộ Chính trị khóa X “Công tác phụ nữ thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước”.
4	Báo cáo	Số 106-BC/ThU	04/4/2022	Báo cáo Tổng kết 15 năm thực hiện Nghị quyết 11-NQ/TW của Bộ Chính trị khóa X “Công tác phụ nữ thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước”.

**PHỤ LỤC 2**  
**Thống kê tình hình cán bộ nữ lãnh đạo, quản lý cấp thành phố**

Năm	Cán bộ nữ tham gia cấp ủy <sup>1</sup>				Nữ đại biểu HĐND <sup>1</sup>			Cán bộ nữ UBND <sup>1</sup>			Đạt tỷ lệ cán bộ nữ theo Nghị quyết 11 <sup>2</sup>		
	Ban chấp hành	Ban thường vụ	Bí thư	Phó bí thư	Tổng số	Chủ tịch	Phó Chủ tịch	Chủ tịch UBND	Phó Chủ tịch UBND	Lãnh đạo các phòng trực thuộc	Cán bộ nữ tham gia cấp ủy đạt từ 25% trở lên	Nữ đại biểu HĐND từ 35% đến 40%	Có lãnh đạo chủ chốt là nữ
<b>2018</b>	05/43 (11,63%)	02/13 (15,38%)	1		10/40 (25%)	1			1	6/33 (18,18%)	10/40 (25%)	.../... (...%)	5/40 (12,5%)
<b>2019</b>	05/43 (11,63%)	02/13 (15,38%)	1		10/40 (25%)	1			1	6/33 (18,18%)	10/40 (25%)	.../... (...%)	5/40 (12,5%)
<b>2020</b>	05/43 (11,63%)	02/13 (15,38%)	1		10/40 (25%)	1			1	6/33 (18,18%)	10/40 (25%)	.../... (...%)	5/40 (12,5%)
<b>2021</b>	7/37 (18,92%)	2/12 (16,67%)			12/35 (34,29%)	1			1	6/32 (18,75%)	12/35 (34,29%)	.../... (...%)	8/35 (22,86%)
<b>2022</b>	7/37 (18,92%)	2/12 (16,67%)			11/34 (32,35%)				1	7/30 (23,33%)	11/34 (32,35%)	.../... (...%)	7/34 (20,59%)
<b>Quý 1/2023</b>	7/37 (18,92%)	2/12 (16,67%)		1	11/33 (33,33%)	1			1	7/29 (24,14%)	11/33 (33,33%)	.../... (...%)	7/33 (21,21%)

<sup>1</sup> Tính chung cán bộ cấp thành phố

<sup>2</sup> Nghị quyết số 11-NQ/TW ngày 27/4/2007 của Bộ chính trị

# PHỤ LỤC 3

## Thông kê cơ cấu cán bộ nữ lãnh đạo, quản lý cấp thành phố

Chức danh		Tổng số nữ/tổng số nam và nữ (tỷ lệ)	Dân tộc	Tôn giáo	Độ tuổi			Phân tích cơ cấu nữ						
					Dưới 40	Từ 40 đến 50	Trên 50	Chuyên môn			Trình độ			
								Dài học	Thạc sĩ	Tiến sĩ	Trung cấp	Cao Cấp	Cũ Nhân	
Cán bộ nữ tham gia cấp ủy các cơ quan Đảng của Thành phố	Ủy viên BCH	7/37	Kinh	0		07		02	05				07	
	Ủy viên BTV	2/12	Kinh	0		02		01	01				02	
	Bí thư	0/1												
	Phó bí thư	1/2	Kinh	0		01			01				01	
	Trưởng các Ban Đảng và tương đương	0/12												
	Phó Trưởng các Ban Đảng và tương đương	06/12	Kinh	0		06		01	05				06	
	Chủ tịch HĐND	1/1	Kinh			01			01				01	
	Phó Chủ tịch HĐND	0/1												
Nữ đại biểu HĐND	Trưởng các Ban và tương đương	8/33 24,24%		0	02	06		03	05			01	07	
	Phó Trưởng các Ban và tương đương	02/33 6,06%		0	01	01		02				01	01	

Chức danh		Tổng số nữ/tổng số nam và nữ (tỷ lệ)	Phân tích cơ cấu nữ						Trình độ			
			Dân tộc	Tôn giáo	Độ tuổi			Trên 50	Chuyên môn			Lý luận chính trị
					Dưới 40	Từ 40 đến 50			Đại học	Thạc sĩ	Tiến sĩ	
Cán bộ nữ UBND và các ngành của thành phố	Chủ tịch UBND	0/1	0	0								
	Phó Chủ tịch UBND	01/3 (33,33%)	Kinh	Phật		1			01			01
	Trưởng phòng, ban và tương đương	2/11 (18,18%)	Kinh	Không		02			01			02
	Phó trưởng phòng và tương đương	5/19 (26,32%)			2	3			2	3	4	1
Cán bộ nữ MTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội	Cấp trưởng (Chủ tịch, Bí thư)	1/6	Kinh	Không		1			1			
	Cấp phó (Phó CT, Phó BT)	5/9	Kinh	không	2	2	1		5		2	3



## PHỤ LỤC 5

### Công tác đào tạo bồi dưỡng, quy hoạch cấp thành phố

#### 1. Công tác đào tạo, bồi dưỡng<sup>1</sup>

Năm	Thành phố Đà Lạt				
	Bồi dưỡng nghiệp vụ	Đào tạo			
		Chuyên môn		Lý luận chính trị	
		Đại học	Sau Đại học	Trung cấp	Cao cấp
2018	31/75 (41,3%)	2/8 (25%)	2/8 (25%)	11/34 (32, 35%)	3/7 (8,1%)
2019	34/88 (38,6%)	2/6 (33,33%)	1/6 (16,7%)	8/22(36,36%)	2/6 (33,33%)
2020	45/102 (44,1%)	2/5(40%)	1/2 (50%)	35/67(52,23%)	3/8 (37,5%)
2021	25/55 (45,4%)	1/3 (33,33%)	1/3(33,33%)	31/85(36,47%)	2/6(33,33%)
2022	51/103 (49,5%)	1/1 (100%)	0/1(0%)	29/70 (41,42%)	4/11(36,36%)
Quý 1/ 2023	.../... (...%)	1/1( 100%)	0/1(0%)	7/16(43,75%)	3/8(37,5%)

#### 2. Công tác quy hoạch<sup>2</sup>

Năm	Quy hoạch cấp ủy				Quy hoạch lãnh đạo UBND, lãnh đạo các phòng thuộc UBND				Quy hoạch lãnh đạo UBND	
	Ban chấp hành	Ban Thường vụ	Bí thư	Phó bí thư	Chủ tịch UBND	Phó chủ tịch UBND	Cấp trưởng các phòng thuộc UBND	Cấp phó các phòng thuộc UBND	Chủ tịch HĐND	Phó chủ tịch HĐND
2018	15/52 (28.84%)	3/15 (2%)	0/2 (0%)	1/4 (25%)	0/3 (0%)	1/4 (25%)	05/16 (31,25 %)	9/22 (40,91 %)	1/2 (50%)	0/3 (0%)
2019	15/52 (28.84%)	3/15 (2%)	0/2 (0%)	1/4 (25%)	0/3 (0%)	1/4 (25%)	05/16 (31,25 %)	9/22 (40,91 %)	1/2 (50%)	0/3 (0%)
2020	15/44 (34.09%)	4/13 (30.76 %)	0/2 (%)	2/6 (33.33 %)	2/2 (100%)	2/7 (28.57%)	8/18 (44,44 %)	20/35 (57,14 %)	2/3 (66.67%)	2/2 (100%)
2021	15/44 (34.09%)	4/13 (30.76 %)	0/2 (%)	2/6 (33.33 %)	2/2 (100%)	2/7 (28.57%)	8/18 (44,44 %)	20/35 (57,14 %)	2/3 (66.67%)	2/2 (100%)
2022	15/44 (34.09%)	4/13 (30.76 %)	0/2 (%)	2/6 (33.33 %)	2/2 (100%)	2/7 (28.57%)	8/18 (44,44 %)	20/35 (57,14 %)	2/3 (66.67%)	2/2 (100%)
Quý 1/ 2023	15/44 (34.09%)	4/13 (30.76 %)	0/2 (%)	2/6 (33.33 %)	2/2 (100%)	2/7 (28.57%)	8/18 (44,44 %)	20/35 (57,14 %)	2/3 (66.67%)	2/2 (100%)

<sup>1</sup> Tính số cán bộ nữ được đào tạo, bồi dưỡng/tổng số cán bộ được đào tạo bồi dưỡng (Tỷ lệ %).

<sup>2</sup> Tính số cán bộ nữ được quy hoạch/ tổng số cán bộ quy hoạch (tỷ lệ %).